

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

- + **Tên dự án:** Đường Cách mạng tháng Mười (làn phía Bắc)
- + **Tên gói thầu:** Tư vấn giám sát thi công
- + **Chủ đầu tư:** Trung tâm dịch vụ tổng hợp phường Bách Quang
- + **Địa điểm thực hiện:** phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên
- + **Loại, cấp công trình:** Công trình giao thông, cấp II
- + **Thời gian thực hiện:** 240 ngày
- + **Quy mô dự án:**

- Mở rộng thêm 01 làn đường Cách mạng tháng Mười (làn phía Bắc) với tổng chiều dài thiết kế 715,44m, trong đó điểm đầu Km1+890,75 đường Cách mạng tháng Mười (khu vực đường vào nghĩa trang liệt sỹ phường Bách Quang), điểm cuối Km2+606,79 cụ thể như sau:

- Đường phố chính vận tốc thiết kế $V_{tk} = 60\text{km/h}$, đảm bảo bề rộng nền đường làn phía Bắc đạt $B_{nền} = 22,5\text{m}$ (gồm dải phân cách, mặt đường, vỉa hè) theo quy hoạch được duyệt.

- Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống an toàn giao thông và các công trình khác trên tuyến.

1. Bình đồ tuyến: Trên cơ sở tuyến đường Cách mạng tháng Mười hiện hữu, tiến hành thiết kế bình đồ có tim tuyến phù hợp với quy hoạch điều chỉnh phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Bách Quang, thành phố Sông Công, đồng thời phù hợp với làn phía Nam hiện trạng và các yếu tố kỹ thuật của đường phố chính.

2. Trắc dọc tuyến: Đảm bảo phù hợp với làn phía Nam hiện hữu và với các điểm khống chế như điểm đầu, điểm cuối tuyến, các công trình dọc tuyến và mặt bằng dân cư hai bên tuyến đảm bảo hài hoà, êm thuận, an toàn, tuân thủ yêu cầu kỹ thuật của đường phố chính.

3. Trắc ngang:

- Làn phía Bắc: Bề rộng nền đường (B_n) = 22,5m;

Chiều rộng mặt đường (B_m) = 10m; bề rộng vỉa hè (B_{vh}) = 9,5m; bề rộng giải phân cách (B_{gpc}) = 3m.

- Dốc ngang mặt đường: Đoạn thông thường 2%; trong đường cong quay siêu cao theo TCVN-13592:2022 ứng với tốc độ thiết kế.

- Dốc ngang hè đường: 1,5% hướng vào lòng đường.

4. Nền đường:

- Đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, nền đắp thiết kế với độ dốc taluy 1/1,5, nền đào thiết kế độ dốc từ 1/0,75 đến 1/1 tùy thuộc vào địa chất nền đào.

5. Mặt đường cấp cao A1, $E_y/c \geq 155\text{Mpa}$, kết cấu áo đường từ trên xuống như sau:

- + Lớp bê tông nhựa BTNC 12,5 dày 5cm;
- + Tưới dính bám bằng nhựa tiêu chuẩn 0,5kg/m²;
- + Lớp bê tông nhựa BTNC 19 dày 7cm;
- + Tưới thấm bám bằng nhựa tiêu chuẩn 1,0kg/m²;
- + Lớp móng trên bằng cấp phối đá dăm loại 1 dày 30cm;
- + Lớp móng dưới bằng cấp phối đá dăm loại 2 dày 30cm;
- + Lớp đáy áo đường độ chặt $K \geq 98$ dày 50cm.

6. Nút giao: Tại các vị trí giao cắt với các tuyến đường hiện hữu, sử dụng nút giao cùng mức tự điều tiết giao thông theo đúng quy hoạch.

7. Bó vỉa, hè đường, cây xanh, điện chiếu sáng, bãi đỗ xe:

- Bó vỉa bằng BTXM mác 300, kích thước 18x26x100cm; tấm đan rãnh bằng BTXM mác 250 kích thước 30x50x6cm; bó vỉa giải phân cách bằng BTXM mác 300, kích thước 18x53x50cm; bố trí hố trồng cây kích thước hố 1,2x1,2m bằng BTXM mác 250 đúc sẵn đặt trên lớp móng BTXM mác 150.

- Hè đường: Kết cấu hè đường lát gạch bê tông giả đá trên lớp móng BTXM mác 150 dày 8cm; bó gáy hè xây bằng gạch không nung VXM mác 75 dày 22cm trên lớp móng bằng BTXM M150 dày 15cm, khoảng cách (10-15)m bố trí một hố.

- Cây xanh: Trên hè đường trồng cây Bằng Đài Loan, chiều cao tối thiểu 6m, đường kính gốc >25cm; trên giải phân cách giữa trồng các loại hoa, cây bụi như: Cây Ngâu, cây Cọ, cây cỏ Thái Lài, cây cúc mặt trời.

- Điện chiếu sáng:

+ Bố trí 20 cột đèn chiếu sáng hình tròn bằng thép mạ kẽm nhúng nóng cao 10m, trong đó thân cột cao 8m, cần đèn cao 2m với độ vượn 1,5m, móng cột đèn chiếu sáng bằng BTXM mác 150, khung móng bằng thép mạ kẽm kích thước M24x675mm, tại mỗi cột đóng 01 cọc tiếp địa L63x63x6, dài 2m, nối bằng dây thép dẹt 40x4 mã kẽm nhúng nóng; dây dẫn lên đèn sử dụng cáp đồng Cu/PVC/PVC3x1,5mm².

+ Tủ điều khiển chiếu sáng: Tủ điện ngoài trời, tại mỗi tủ đóng 02 cọc tiếp địa L63x63x6, dài 2m, nối các cọc bằng dây thép CT3-D12, nối bằng dây thép dẹt 40x4 mã kẽm nhúng nóng.

- Bãi đỗ xe: Bố trí ở đầu tuyến cạnh Nghĩa trang liệt sỹ phường Bách Quang theo quy hoạch, diện tích 0,19ha, kết cấu như sau:

+ Bãi đỗ xe: Mặt bằng BTXM mác 250 dày 18cm, lớp lót Nilông, lớp móng bằng cấp phối đá dăm loại 2 dày 16cm.

+ Tường chắn đất theo thiết kế điển hình 86-06X, kết cấu bằng BTXM mác 200, bố trí lỗ thoát nước bằng PVC D100, tầng lọc ngược bằng đá dăm.

8. Công trình thoát nước, cấp nước:

a) Công trình thoát nước mặt: Thiết kế trên vỉa hè hệ thống thu gom nước mặt dọc tuyến bằng cống tròn BTCT mác 300 có đường kính D800, D1250. Hố ga bằng BTCT kết hợp máng thu nước bằng BTCT mác 250 trên lớp đệm đá dăm dày 10cm và tấm nắp bằng composite.

b) Công trình thoát nước thải: Thiết kế hệ thống thoát nước thải trên vỉa hè từ

lý trình Km2+490,75 đến Km2+606,19 bằng cống BTCT mác 300 đường kính D300. Hồ ga móng bằng BTXM mác 150, thân ga bằng gạch xây VXM mác 75, mũ mố bằng BTXM mác 250, bên trên thiết kế tấm nắp bằng composite.

c) Công trình cấp nước: Thiết kế đường ống cấp nước bằng ống nhựa HDPE D50 – PN10 trên vỉa hè từ lý trình Km2+492 đến Km2+606,19.

d) Công hộp 2x(3x3)m tại lý trình Km2+241,77: Tiến hành nối công hộp, đảm bảo phù hợp với quy hoạch thoát nước. Kết cấu công hộp bằng BTCT mác 300, trên lớp đệm BTXM mác 150 dày 10cm và lớp đá dăm đệm dày 20cm.

e) Cầu Kênh Km2+75,51:

Thiết kế cầu qua kênh (độc lập với cầu hiện trạng) về phía Bắc, đảm bảo bề rộng toàn cầu 21m, trong đó bề rộng mặt cầu 20m, bề rộng lan can 2x0,5m cụ thể như sau:

- Sơ đồ nhịp: 1x12m, kết cấu nhịp dạng dầm bản BTCT-DUL căng trước, tải trọng thiết kế HL93.

- Kết cấu dầm: Gồm 21 phiến dầm BTCT M400 dự ứng lực căng trước có chiều cao 0,5m, rộng 0,99m.

- Bản mặt cầu bằng BTCT M350 đổ tại chỗ có chiều dày 10cm.

- Lớp phủ mặt cầu bao gồm: Bê tông nhựa chặt C12,5 dày 7cm; tưới nhựa dính bám 0,5kg/m², lớp phòng nước 0,5kg/m².

- Mố cầu: Mố chữ U bằng BTCT 30Mpa đổ tại chỗ, bệ mố bằng BTCT 30Mpa, trên hệ móng cọc BTCT 40x40cm.

- Thân mố, tường cánh, gờ lan can bằng BTCT 30Mpa; bản quá độ bằng BTCT 25Mpa trên lớp lót bằng BTXM 10Mpa.

- Khe co giãn bằng thép mạ kẽm kiểu răng lược, dạng sóng, gói cầu bằng cao su lõi thép; lan can cầu bằng thép mạ kẽm; thoát nước mặt cầu bằng ống gang đúc sẵn đường kính 150mm, dày 5mm.

9. An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống biển báo, sơn vạch kẻ đường, gờ giảm tốc... theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

+ Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Mục đích lựa chọn nhà thầu nhằm chọn được nhà thầu đáp ứng các yêu cầu của Bên mời thầu để thực hiện gói thầu của dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu trên cơ sở cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế. Chọn được nhà thầu có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề xây dựng phù hợp, có giá dự thầu hợp lý...

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu

- Thực hiện Tư vấn giám sát thi công xây dựng toàn bộ công trình đảm bảo đúng chất lượng, tiến độ thực hiện, tuân thủ theo các quy định hiện hành của nhà nước.

2. Nhiệm vụ cụ thể của nhà thầu trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn:

a) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

b) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt. Chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn, các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao trong thi công xây dựng công trình;

c) Xem xét và chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP do nhà thầu trình và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

d) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

đ) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác thực hiện công việc xây dựng tại hiện trường theo yêu cầu của thiết kế xây dựng và tiến độ thi công của công trình;

e) Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

g) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

h) Yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn, vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động làm xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định này;

i) Kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công xây dựng và các tài liệu khác có liên quan phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

k) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Điều 5 Nghị định 06/2021/NĐ-CP (nếu có);

l) Thực hiện các công tác nghiệm thu theo quy định tại các Điều 21, 22, 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

m) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV

Không quá 10 ngày, kể từ khi hợp đồng được ký.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Đơn vị tư vấn phải báo cáo tình hình thực hiện công việc cứ mỗi tuần một lần.
- Thời gian thực hiện: Ngày đầu của các tuần.
- Nhà thầu tư vấn sẽ nộp cho chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu thuộc dịch vụ tư vấn cho từng nội dung công việc theo tiến độ đã dự kiến. Nhà thầu thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.
- Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn xây dựng. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do chủ đầu tư tổ chức.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí phải phù hợp và đáp ứng theo yêu cầu tại chương III trong E-HSMT này.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.